

PHỤ LỤC SỐ 05
ĐIỀU CHỈNH BẢNG GIÁ ĐẤT SỐ 6 - GIÁ ĐẤT Ở TẠI KHU VỰC
NÔNG THÔN CỦA CÁC HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024
của UBND tỉnh)

A. ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT
1. Huyện Kim Bảng

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí	Ranh giới khu vực, vị trí	Giá đất
7	Xã Tân Sơn		
7.1	Khu vực 1		
a	Vị trí 1	- Đường ĐH03	2.500
		- Đường từ trường PTTH Kim Bảng B đến đê sông Đáy	2.500

3. Huyện Bình Lục

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên xã, khu vực, đường và ranh giới khu vực giá	Giá đất
1	Xã Tiêu Động	
a	Khu vực 1	
	Đường xã: Đoạn từ hộ ông Thái thôn Đích Chiều (thôn Chiều cũ) đi qua ngã tư Ba Hàng, qua UBND xã đến ngã 3 thôn Tiêu Hạ Bắc (thôn Tiêu Hạ cũ) và khu vực Chợ Dầm.	900
b	Khu vực 2	
	- Đường xã: Đoạn từ hộ ông Thái thôn Đích Chiều (thôn Chiều cũ) đi qua Xí nghiệp gạch ngói Đước đến hết thôn Vũ Xá. - Đường thôn và đường liên thôn gồm: + Thôn Đỗ Khả Xuân (thôn Đỗ Khê cũ): Đoạn từ hộ bà Thom đến hộ bà Viện. + Thôn Đỗ Khả Xuân (thôn Khả Lôi cũ): Đoạn từ hộ ông Hoạt đến hộ ông Xuyên. + Thôn Đỗ Khả Xuân (thôn Đồng Xuân cũ): Đoạn từ hộ ông Bình qua Sân vận động đến nương S18 (thôn Khả Lôi). + Thôn Tiêu Viên: Đoạn từ hộ ông Bốn (phía Tây làng) đến hộ ông Luân (phía Đông làng). + Thôn Tiêu Thượng: Đoạn từ hộ ông Sử đến Nhà Thờ lớn. + Thôn Tiêu Hạ Nam (thôn Tiêu Hạ cũ): Đoạn từ nương S16 đến hộ ông Đào Tất Thắng.	700
c	Khu vực 3	
	Tất cả các đường ngõ còn lại	500

5	Xã Tràng An	
a	Khu vực 1	
	- Đường xã: Từ xã Tràng An đi xã Bình Nghĩa - Đường liên xóm trong thôn Bãi Vĩnh đến thôn Cương Thôn (đường liên xóm 5 đi xóm 6, xóm 7 cũ) - Đường trục thôn Mỹ Duệ (đường trục xóm 4 cũ) - Đường trục thôn Dân Khang Ninh (đường trục làng Đội 5, Đội 6, Đội 7 cũ). - Đường liên xóm trong thôn Ô Mễ (đường liên thôn: Từ Đội 1, Đội 2, Đội 3, Đội 4 cũ) và khu vực chợ Sông.	900
b	Khu vực 2	
	- Đường trục thôn Thiên Doãn (xóm 2 cũ) - Phần cuối đường của Thôn Ô Mễ (Đội 4 cũ) tiếp giáp xã Đồng Du - Đường trục thôn Cương Thôn (xóm 7 cũ) tiếp giáp xã Bình Nghĩa - Đường trục thôn Ô Mễ (Đội 4 cũ) tiếp giáp thôn Hòa Thái Thịnh (Đội 8 cũ).	700
c	Khu vực 3	
	- Đường thôn Hòa Thái Thịnh, Thôn Thiên Doãn (Đội 10, Đội 11, xóm 1 cũ), đường ra đồng thôn Ô Mễ (Đội 2 cũ) đến hộ ông Mùi thôn Ô Mễ (đội 2 cũ) tiếp giáp xã Bình Nghĩa - Các trục đường còn lại nằm trong khu vực dân cư xã.	500
14	Xã Vũ Bản	
a	Khu vực 1	
	- Đường ĐH02 (9021 cũ) - Đường trục xã (khu vực UBND xã): Từ hộ ông Trần Xuân Thử thôn 5 (thôn Gia Hội cũ) (PL23, thửa 378) đến hộ ông Trần Văn Hoan thôn 6 (thôn Đoài cũ) (PL22, thửa 277). - Đường trục xã (khu vực Chợ Vọc): Từ hộ ông Trần Đình Bình thôn 2 (thôn Liễm cũ) (PL15, thửa 200) đến hộ ông Đặng Văn Chiến thôn 3 (thôn Trung cũ) (PL15, thửa 437).	900
b	Khu vực 2	
	- Đường từ hộ ông Trương Đình Bích thôn 2 (thôn Đông Thành cũ) (PL4, thửa 18) đến hộ ông Lê Danh Nguu thôn 1 (thôn Hậu cũ) (PL9, thửa 28). - Đường từ cầu Ba Hàng đến cầu Chợ Vọc: Từ hộ ông Trần Hữu Vê thôn 1 (thôn Đông Tiền cũ) (PL7, thửa 30) đến hộ ông Nguyễn Mai thôn 2 (thôn Liễm cũ) (PL15, thửa 245). - Đường từ Cống Miến đến đầu Ngã ba Đông Tự: Từ hộ ông Trần Văn Mai thôn 2 (thôn Liễm cũ) (PL16 - thửa 8) đến hộ ông Lê Quang Soang thôn 3 (thôn Đông Tự cũ) (PL18 - thửa 245).	700

	- Đường từ ngã ba thôn 3 (thôn Đông Tự cũ) đến đầu thôn 5 (thôn Gia Hội cũ): Từ hộ ông Lê Quang Soang thôn 3 (PL18, thửa 245) đến hộ ông Trần Xuân Thế thôn 3 (thôn Gia Hội cũ) (PL23, thửa 378).	
	- Đường từ ngã ba Chùa Đô đến đầu Phủ Nãi: Từ hộ bà Trần Thị Thanh thôn 3 (thôn Gia Hội cũ) (PL22, thửa 233) đến hộ ông Trần Đình Bình thôn 5 (thôn Nãi Văn cũ) (PL35, thửa 199). - Đường từ ngã ba Nách Phươn đến Đình Đoài: Từ hộ ông Trần Văn Yên thôn 6 (thôn Đoài cũ) (PL22, thửa 147) đến hộ bà Trần Thị Duyệt thôn 6 (thôn Đoài cũ) (PL29, thửa 78).	700
c	Khu vực 3	
	- Các tuyến đường còn lại của các thôn: thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 5, thôn 6 (các thôn Tiền, Miếu, Hậu, Bắc, Liễm, Trung, Đông Tự, Xuân Mai, Nãi Văn, Gia Hội, Đoài cũ). - Các tuyến đường còn lại của các thôn: thôn 2, thôn 3, thôn 4, thôn 6, thôn 7 (Đông Thành, Đa Côn, Hưng Vượng, Độ Việt, Văn An, Nam Đoài, Nam, Đồng Quê, Chính Bản).	500

4. Huyện Lý Nhân

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên xã, khu vực, đường và ranh giới khu vực giá		Giá đất
9	Xã Xuân Khê		
a	Khu vực 1		
	Đường xã ĐX04	- Từ khu đất nông nghiệp thôn Trung Châu (Tờ 25, thửa 276 và thửa 149) đến cầu An Ninh (Tờ 34, thửa 5 và thửa 6)	720

B. BỔ SUNG GIÁ ĐẤT

1. Huyện Kim Bảng

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên xã, khu vực, đường và ranh giới khu vực giá		Giá đất
2	Xã Thi Sơn		
a	Khu vực 2		
	Vị trí 1	Tuyến đường từ đường ĐT494 (đường QL.21A cũ) đến đầu thôn Bút Phong, xã Liên Sơn	860

2. Huyện Thanh Liêm

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên xã, khu vực, đường và ranh giới khu vực giá		Giá
-----	---	--	-----

		đất
1	Các tuyến đường phát sinh mới chưa có tên nêu trên được xác định theo độ rộng mặt cắt như sau:	
	Các xã: Thanh Hà, Thanh Phong, Thanh Thủy, Thanh Tân, Liêm Phong, Liêm Thuận, Liêm Cần, Liêm Túc, Liêm Sơn, Thanh Tâm, Thanh Nguyên, Thanh Hương, Thanh Hải, Thanh Nghị	
	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 17m trở lên	2.000
	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 13m đến dưới 17m	1.500
	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 9m đến dưới 13m	1.000
	Các tuyến đường có mặt cắt ngang dưới 9m	700

4. Huyện Lý Nhân

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên xã, khu vực, đường và ranh giới khu vực giá	Giá đất
5	Xã Trần Hưng Đạo (xã Nhân Đạo cũ)	
a	Khu vực 1	
	Đường ĐH10: Đoạn từ thửa 47, tờ số 32 đến hết địa phận xã Nhân Đạo cũ (thửa 104, tờ 10)	900

C. ĐIỀU CHỈNH ĐƯA RA KHỎI BẢNG GIÁ ĐẤT

1. Huyện Kim Bảng

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí	Ranh giới khu vực, vị trí	Giá đất	Lí do điều chỉnh đưa ra khỏi Bảng giá đất
1	Xã Thanh Sơn			
1.1	Khu vực 1			
a	Vị trí 1	Đường Lê Chân nhánh 2: Đoạn từ đường tỉnh 494B đến giáp xã Thi Sơn	1.700	Vì đã bổ sung vào bảng giá đất số 2: Khu vực ven trục đường giao thông Quốc lộ, Tỉnh lộ. Đường giao thông tỉnh lộ ĐT494B
2	Xã Thi Sơn			
2.2	Khu vực 2	thôn Phù Thụ		

<i>a</i>	<i>Vị trí 1</i>	Đường Lê Chân nhánh 2 (ĐT494B)	1.700	Vì đã bổ sung vào bảng giá đất số 2: <i>Khu vực ven trục đường giao thông Quốc lộ, tỉnh lộ. đường giao thông tỉnh lộ ĐT494B</i>
-----------------	------------------------	--------------------------------	-------	---
